

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
“Về việc: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - P

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Đào Thị H
- *Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Hồng Nh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - P.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P tham gia phiên họp:* Ông Lê Đức A - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - P mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 08/2025/TLST-VDS ngày 29 Tháng 7 năm 2025 về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 33/2025/QĐST-DS ngày 08/9/2025 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Chị Đào Thị T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu 5, xã H, tỉnh P

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Đỗ Thị G, sinh năm 1929.

Địa chỉ: Khu 2, xã H, tỉnh P.

2. Chị Đào Thị Kim B, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Khu 5, (xã C cũ), xã B, tỉnh P.

3. Chị Đào Thị Phòng, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu 2, (xã Ch cũ), xã H, tỉnh P.

4. Chị Đào Thị T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khu 2, xã H, tỉnh P.

5. Anh Đào Văn T, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Khu 2, xã H, tỉnh P.

(Bà G, chị T, chị B, chị Phòng, chị T xin giải quyết vắng mặt, anh T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ VIỆC:

Trong đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai chị Đào Thị T trình bày: Bố chị là ông Đào Văn T, sinh năm 1921, chết năm 1999, mẹ chị là bà Đỗ Thị G, sinh năm 1929. Bố mẹ chị sinh được 06 người con là: Đào Việt Quân, sinh năm 1955, chết năm 2019; Đào Thị Kim B, sinh năm 1962; Đào Thị Phòng, sinh năm 1965; Đào Thị T, sinh năm 1968; Đào Văn T, sinh năm 1975; Đào Thị T, sinh năm

1977. Anh Đào Văn T từ khi sinh ra đã bị bệnh thiếu năng trí tuệ bẩm sinh (Down), không biết nói, không biết viết, bệnh ngày càng nặng. Từ nhỏ sống cùng bố mẹ, khi bố chết thì anh T sống cùng mẹ. Hàng ngày anh T thường không tỉnh táo, không nhận thức được và có những hành vi mất kiểm soát. Anh T có giấy xác nhận khuyết tật, thần kinh, tâm thần. Nay mẹ chị đã già yếu và để thuận tiện cho các giao dịch dân sự liên quan đến anh T nên chị đề nghị Tòa án tuyên bố anh Đào Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự. Chị tự nguyện đồng ý làm người giám hộ cho anh trai chị là Đào Văn T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đỗ Thị G trình bày: Chồng bà là Đào Việt T, sinh năm 1921, chết năm 1999. Vợ chồng bà lấy nhau và sinh được 06 người con chung gồm: Đào Việt Quân, sinh năm 1955, chết năm 2019; Đào Thị Kim B, sinh năm 1962; Đào Thị Phòng, sinh năm 1965; Đào Thị T, sinh năm 1968; Đào Văn T, sinh năm 1975; Đào Thị T, sinh năm 1977. Trong những người con của bà thì có anh Đào Văn T từ khi sinh ra đã bị bệnh thiếu năng trí tuệ bẩm sinh, không biết nói, không biết viết, bệnh ngày càng nặng mà nay bà đã già yếu nên không thể làm giám hộ cho anh T được. Để thuận tiện các giao dịch dân sự liên quan đến anh T, gia đình bà thống nhất để con gái út của bà là Đào Thị T làm thủ tục yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Đào Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự và bà đồng ý để cho chị Đào Thị T là người giám hộ cho con trai bà là Đào Văn T.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Đào Thị Kim B, chị Đào Thị Phòng, chị Đào Thị T trình bày như sau: Bố các chị tên là Đào Việt T, sinh năm 1921, chết năm 1999, mẹ các chị tên là Đỗ Thị G, sinh năm 1929. Bố mẹ các chị sinh được 06 người con chung là: Đào Việt Quân, sinh năm 1955, chết năm 2019; Đào Thị Kim B, sinh năm 1962; Đào Thị Phòng, sinh năm 1965; Đào Thị T, sinh năm 1968; Đào Văn T, sinh năm 1975; Đào Thị T, sinh năm 1977. Em trai các chị là Đào Văn T từ khi sinh ra không may đã bị bệnh thiếu năng trí tuệ bẩm sinh, không biết nói, không biết viết, bệnh ngày càng nặng thường không tỉnh táo, không nhận thức được, hàng tháng được hưởng trợ cấp người khuyết tật. Để thuận tiện các giao dịch dân sự liên quan đến anh T thì em gái các chị là Đào Thị T có đề nghị Tòa án tuyên bố anh Đào Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự, các chị hoàn toàn nhất trí và đề nghị Tòa án tuyên bố anh Đào Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự và để chị Đào Thị T là người giám hộ cho anh Đào Văn T.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P tham gia phiên họp phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

Từ khi thụ lý việc dân sự đến khi mở phiên họp, Thẩm phán, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của pháp luật. Anh Đào Văn T từ khi sinh ra không may bị thiếu năng trí tuệ bẩm sinh (Down), không biết nói, không biết viết, bệnh ngày càng nặng. Từ nhỏ sống cùng bố mẹ, khi bố mất sống cùng mẹ, hàng ngày anh T thường không tỉnh táo, không nhận thức được và có hành vi mất kiểm soát. Anh T có giấy xác nhận khuyết tật, thần kinh, tâm thần, được trợ cấp xã hội. Theo kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 58/KLGĐ ngày 28/8/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi Phía Bắc đã kết luận anh Đào Văn T bị hội chứng Down/Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng có rối loạn hành vi - cảm

xúc (F72 - theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi) và hiện tại mất năng lực hành vi dân sự.

Căn cứ vào Điều 22, 47, 57, 58 Bộ luật dân sự; Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Đào Thị T về việc tuyên bố anh Đào Văn T, sinh năm 1975, trú tại khu 02, xã H, tỉnh P là người mất năng lực hành vi dân sự. Chỉ định chị Đào Thị T là người giám hộ cho anh Đào Văn T.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH1 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Đào Thị T phải chịu lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - P nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Đào Thị T là em gái của anh Đào Văn T đề nghị Tòa án tuyên bố anh Đào Văn T, sinh năm 1975; Hộ khẩu thường trú tại khu 2, xã H, tỉnh P là người mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án năm 2025 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - P là đúng quy định pháp luật.

Bà Đỗ Thị G, chị Đào Thị T, chị Đào Thị Kim B, chị Đào Thị Phòng, chị Đào Thị T đều xin giải quyết vắng mặt, anh Đào Văn T vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án T hành phiên họp vắng mặt những người trên.

[2]. Về nội dung: Yêu cầu tuyên bố anh trai là Đào Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự của chị Đào Thị T thấy rằng: Anh Đào Văn T là con thứ 5/6 trong gia đình, sau khi sinh chậm phát triển tinh thần và vận động, đến 03 tuổi mới biết đi, nói bập bẹ, nói khó, khuôn mặt Down điển hình, anh T không đi học, không biết chữ, không nhận biết được mặt đồng T, không biết tiêu T. Anh T hầu như không biết làm việc gì kể cả tự phục vụ bản thân mặc dù có người thân hướng dẫn, giúp đỡ, khả năng tự phục vụ rất kém, kèm theo tính nết bất thường hay đi lang thang, dễ cáu kỉnh vô cớ, ăn ngủ bất thường. Anh T không có khả năng lao động và tự phục vụ bản thân, hiện tại đang sống cùng mẹ già và được hưởng chế độ trợ cấp xã hội hàng tháng cho người tàn tật, tâm thần. Tất cả mọi sinh hoạt ăn uống và vệ sinh cá nhân đều phải có người thân trong gia đình chăm sóc, phục vụ. Ngày 28/8/2025, anh Đào Văn T được Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi Phía Bắc giám định pháp y tâm thần theo theo Quyết định trưng cầu giám định số: 105/2025/QĐ-TCGD ngày 18/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 1 - P để xác định năng lực hành vi dân sự. Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số: 58/KLGD ngày 28/8/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền núi Phía Bắc đã kết luận anh Đào Văn T bị hội chứng

Down/Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng có rối loạn hành vi - cảm xúc (F72 - Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi). Hiện tại: Đào Văn T mất năng lực hành vi dân sự. Do vậy, chị Đào Thị T là em gái của anh Đào Văn T đề nghị Tòa án tuyên bố anh Đào Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ được chấp nhận.

[3]. Về người giám hộ: Xét thấy anh Đào Văn T không có vợ con, bố đẻ là ông Đào Việt T đã chết, anh cả là Đào Việt Quân đã chết, chỉ còn mẹ đẻ là bà Đỗ Thị G và 04 chị em ruột là Đào Thị Kim B, Đào Thị Phòng, Đào Thị T, Đào Thị T. Chị Đào Thị T đề nghị Tòa án chỉ định chị là người giám hộ cho anh Đào Văn T. Bà Đào Thị G và các chị Đào Thị Kim B, Đào Thị Phòng, Đào Thị T đều nhất trí để chị T là người giám hộ cho anh Đào Văn T. Xét thấy đây là nguyện vọng của những người trong gia đình anh T đã tự thỏa thuận, thống nhất được với nhau về người giám hộ và đề nghị Tòa án chỉ định chị Đào Thị T là người giám hộ cho anh T là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Đào Thị T là người yêu cầu giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

[5]. Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 371, 372, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47, 48, 49, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hòa giải, đối thoại tại tòa án năm 2025; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Đào Thị T về việc tuyên bố anh Đào Văn T là người mất năng lực hành vi dân sự.

3. Tuyên bố anh Đào Văn T, sinh năm 1975. Đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu 2 xã H, tỉnh P là người mất năng lực hành vi dân sự.

4. Chị Đào Thị T là người giám hộ cho anh Đào Văn T. Trong thời gian giám hộ, chị Đào Thị T thực hiện quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo quy định của Bộ luật Dân sự.

5. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Chị Đào Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Đào Thị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự theo B lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa số: 0000877 ngày 25/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh P.

6. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định pháp luật. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - P có

quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1 - P;
- THADS tỉnh P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Đào Thị H